TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **130**/2026/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 21 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 371/2026/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2026, về việc "tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần H. Địa chỉ: 25 Bis, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần H - Chi nhánh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần H tham gia tố tụng: Bà Lê Trần Ngọc Y, sinh năm 1994; Chức vụ: Chuyên viên Quan hệ Khách hàng cá nhân. Địa chỉ: 72B1, Đại lộ Đ, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Bà Đinh Thị T, sinh năm 1994. Địa chỉ: số 79/1, ấp B (nay là ấp A), xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đinh Thị T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H số tiền còn nợ tính đến ngày 30/3/2026 tổng cộng là 797.572.175 đồng (bảy trăm chín mươi bảy triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn một trăm bảy mươi lăm đồng), trong đó gồm:

+ Nợ gốc: 700.000.000 đồng.

+ Nợ lãi trong hạn: 23.113.425 đồng.

+ Nợ lãi quá hạn: 19.925.451 đồng.

+ Nợ Thẻ tín dụng gồm: nợ gốc 50.000.000 đồng, nợ lãi 4.533.299 đồng.

Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Bà Đinh Thị T có nghĩa vụ thanh toán phần nợ lãi và phí phát sinh thêm đối với số nợ thực tế theo mức lãi suất và phí thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần H tính kể từ ngày 31/3/2026 cho đến khi bà Đinh Thị T thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H.

Trường hợp bà Đinh Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản đã thế chấp để thanh toán nợ của bà Đinh Thị T cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 4132/24MN/HĐBĐ ngày 31/01/2024 đối với tài sản thuộc thửa đất số 256, tờ bản đồ số 15, đất tọa lạc tại xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DO 366564, số vào số cấp GCN: VP09696 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bến Tre cấp ngày 16/01/2024 cho bà Đinh Thị T.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản đảm bảo được dùng để thực hiện nghĩa vụ trả nợ của bà Đinh Thị T cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H. Nếu số tiền phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ của bà Đinh Thị T cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H thì bà Đinh Thị T vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H.

Về chi phí tố tụng: Ngân hàng Thương mại Cổ phần H tự nguyện nộp toàn bộ và đã nộp đủ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Đinh Thị T tự nguyện nộp 17.951.444 đồng (mười bảy triệu chín trăm năm mươi mốt nghìn bốn trăm bốn mươi bốn đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.952.000 đồng (mười bảy triệu chín trăm năm mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010968 ngày 04/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 9 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9 thuộc THADS tỉnh Vĩnh Long
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Tú